

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Kinh tế năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

(Báo cáo tại Hội nghị ngày 25/01/2024)

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Kinh tế năm 2023

1. Lĩnh vực Tài chính - Ngân sách; Kế hoạch và Đầu tư

- **Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch năm 2023:** Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đề ra gồm có 22 chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu; trong đó, gồm 9 nhóm chỉ tiêu kinh tế (trong đó có 03 chỉ tiêu không đạt gồm: thu ngân sách, phát triển rừng, tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

- **Công tác thu Ngân sách:** Ngay từ đầu năm huyện đã chỉ đạo quyết liệt thực hiện các biện pháp nhằm tăng thu ngân sách, chống thất thu ngân sách. Tuy nhiên, do khó khăn chung của nền kinh tế, dẫn đến thu ngân sách không đạt kế hoạch đề ra. Đến ngày 31/12/2023 là: 142,073 tỷ đồng, đạt 87% tình giao (142,073/163,150 tỷ đồng) và đạt 82% huyện xây dựng (142,073/173,150 tỷ đồng).

- **Thực hiện điều hành chi ngân sách bảo đảm đúng mục tiêu, nhiệm vụ chi,** tiết giảm tối đa những khoản chi không cần thiết, tập trung cho chi cải cách tiền lương và chi đầu tư phát triển. Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 31/12/2023 là 586,286 tỷ đồng, đạt 101%KH.

- Về tình hình, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023:

+ Tình hình giải ngân đến nay là 150.610/164.313 triệu đồng, đạt 91,66% kế hoạch vốn. Ước thực hiện đến hết ngày 31/01/2024 giải ngân được 164.187/164.313 triệu đồng, đạt 99,92%.

+ Nguồn vốn ngân sách xã thực hiện giải ngân nay là 8.662/12.077 triệu đồng, đạt 71,72% kế hoạch. Ước thực hiện đến hết ngày 31/01/2024 giải ngân được 12.077/12.077 triệu đồng, đạt 100%KH vốn.

- **Tình hình, tiến độ giải ngân các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia:**

+ **Giải ngân vốn năm 2022¹:** Tình hình giải ngân vốn năm 2022 đến nay là 66.505/76.087 triệu đồng, đạt 87,41%; ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 là 72.095/76.087 triệu đồng, đạt 94,75% kế hoạch vốn.

¹ Trong đó:

+ **Giải ngân vốn năm 2023²**: Tình hình giải ngân vốn các Chương trình MTQG đến nay là 42.878/102.227 triệu đồng, đạt 41,9%; Các đơn vị đã và đang hoàn thành các thủ tục đầu tư, đang thi công và đang hoàn thiện các thủ tục thanh toán; Ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 là 64.294/102.227 triệu đồng, đạt 62,9% kế hoạch vốn.

- **Kinh tế tập thể - Đăng ký kinh doanh**: Được thực hiện theo đúng quy định, luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân để phát triển sản xuất kinh doanh. Đến 31/12/2023 đã cấp được 204 giấy phép đăng ký kinh doanh thuộc ngành thương mại - dịch vụ với tổng số vốn đăng ký kinh doanh là: 147,612 tỷ đồng. Đồng thời đã thực hiện 08 TTHC về thành lập và hoạt động HTX, trong đó: Cấp mới 03 HTX, cấp đổi 05 HTX. Tổng số HTX trên địa bàn huyện tính đến 31/12/2023 là 32 HTX với tổng số vốn điều lệ là 86,429 tỷ đồng.

- Công tác Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Đến hết ngày 31/12/2023 đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán được 43 hồ sơ quyết toán công trình với tổng giá trị quyết toán là 85.821 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của Chủ đầu tư là 112,251 triệu đồng, tỷ lệ giảm 0,13% giá trị đề nghị quyết toán. Hiện còn 65 hồ sơ chưa được phê duyệt quyết toán, trong đó: Tổng số hồ sơ các chủ đầu tư đã gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch để thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán là 08 công trình đang trong thời gian thẩm định (đa số hồ sơ các đơn vị nộp về phòng vào cuối tháng 10 và đầu tháng 11 và tháng 12 năm 2023); số công trình đến hạn và quá hạn quyết toán nhưng các chủ đầu tư chưa nộp hồ sơ quyết toán là 57 công trình.

2. Lĩnh vực Kinh tế và Hạ tầng

2.1. Đô thị, xây dựng và kết cấu hạ tầng

- Công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình: Trong năm 2023 đã thực hiện kiểm tra, chấp thuận công tác kiểm tra nghiệm thu 30 công trình xây dựng đủ điều kiện nghiệm thu đưa vào sử dụng. Giá trị xây dựng trên địa bàn huyện trong năm 2023 đạt 1.301 tỷ đồng, bằng 100,4 % kế hoạch năm 2023 (1.301 tỷ/1.296 tỷ đồng).

- Kết quả xây dựng và phát triển đường giao thông: Trên địa bàn huyện Krông Nô có 755km đường giao thông; trong đó có 57,8km đường Quốc lộ và

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện giải ngân đến hết ngày 12/01/2024 là 26.757/31.575 triệu đồng, đạt 84,74%; ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 được 28.154/31.575 triệu đồng, đạt 89,16% kế hoạch vốn.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giải ngân đến ngày 12/01/2024 là 4.786/6.888 triệu đồng, đạt 69,48%; ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 là 6.714/6.888 triệu đồng, đạt 97,48% kế hoạch vốn.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giải ngân đến hết ngày 12/01/2024 là 34.962/37.624 triệu đồng, đạt 92,92%; Ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 là 37.227/37.624 triệu đồng, đạt 98,95% kế hoạch vốn.

² Trong đó:

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện giải ngân đến hết ngày 12/01/2024 là 18.111/40.077 triệu đồng, đạt 45,2%; Ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 là 24.891/40.077 triệu đồng, đạt 62,1% kế hoạch vốn.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững thực hiện giải ngân đến hết ngày 12/01/2024 là 2.849/13.491 triệu đồng, đạt 21,1%; ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 là 7.435 triệu đồng, đạt 55,1% kế hoạch vốn.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giải ngân đến hết ngày 12/01/2024 là 21.917/48.659 triệu đồng, đạt 45%; ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2024 là 31.968/48.659 triệu đồng, đạt 65,7% kế hoạch vốn.

31km đường Tỉnh lộ đi qua; 6,5km đường chuyên dùng phục vụ du lịch; 100,8km đường huyện, tỷ lệ cứng hóa đạt 94,4% (101,3km/107,3km); Số tuyến đường đô thị gồm có 51 tuyến đường đô thị với tổng chiều dài 44,8km (theo quy hoạch); đến nay, số tuyến đường đô thị được hình thành và trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng gồm 36 tuyến đường với tổng chiều dài 27,6km (số km được nhựa hóa, bê tông hóa là 20,45km/27,6km; đạt 74% và đạt tỷ lệ 46% so với tổng chiều dài các tuyến đường được quy hoạch; có 82,68km đường xã, tỷ lệ cứng hóa đạt 92% (76,03km/82,68km); 145km đường thôn, buôn, tỷ lệ cứng hóa đạt 70% (101km/145km); 118km đường ngõ, xóm, tỷ lệ cứng hóa đạt 66% (82km/118km) và 170km đường nội đồng, tỷ lệ cứng hóa đạt 69% (112 km/170km).

- Chương trình xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng giao thông năm 2023 tiếp tục được triển khai thực hiện, các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn huyện (nâng cấp các tuyến đường Quốc lộ 28 qua địa bàn huyện; đường Tỉnh lộ 3; Các tuyến đường huyện ĐH65, ĐH66, ĐH57, ĐH59 và các tuyến đường đô thị như: Đường vành đai D10, Đường vào khu đô thị mới).

- Kết quả đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông năm 2023: Đến hết năm 2023, số km đường huyện được sửa chữa, nâng cấp nhựa hóa, bê tông hóa hoàn thành đưa vào sử dụng là 41km, đạt 273% so với chỉ tiêu kế hoạch năm; số km tuyến đường giao thông nông thôn được nhựa hóa, bê tông hóa hoàn thành đưa vào sử dụng 76 tuyến đường với tổng chiều dài là 49,549km³, đạt 309,6% (49,549km/16km) so với chỉ tiêu kế hoạch năm.

- Công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị: Trong năm 2023, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã tham mưu cho UBND huyện cấp 67 Giấy phép xây dựng, Giấy phép xây dựng điều chỉnh cho các dự án, công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị và nông thôn đảm bảo theo đúng các quy định. Số liệu tính đến tháng 8/2023, UBND các xã, thị trấn Đăk Mâm đã phối hợp với Chi cục thuế Khu vực Cư Jút - Krông Nô tiến hành kê khai nộp thuế đối với hoạt động xây dựng và sửa chữa nhà ở tư nhân đối với 201 trường hợp với số tiền 803.912.868 đồng⁴ trên địa bàn 11 xã, thị trấn Đăk Mâm (xã Buôn Choah chưa triển khai thu). Bên cạnh đó, trong năm 2023, trên địa bàn huyện phát hiện và xử lý 14 trường hợp xây dựng nhà trên đất nông nghiệp⁵. Qua đó, UBND các xã, thị trấn tiến hành xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai 06 trường hợp với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 27.500.000 đồng.

³ Xã Nam Đà 8 tuyến với tổng chiều dài 4,835km; xã Đức Xuyên 5 tuyến đường với tổng chiều dài 3,7km; xã Nam N'Đir 6 tuyến đường với tổng chiều dài 8,459km; xã Quảng Phú 6 tuyến đường với tổng chiều dài 2,485km; xã Đăk Sôr 5 tuyến đường với tổng chiều dài 5,6km; xã Tân Thành 8 tuyến đường với tổng chiều dài 4,186km; xã Đăk Drô 9 tuyến đường với tổng chiều dài 4,144km; xã Nam Xuân 12 tuyến đường với tổng chiều dài 7,402km; xã Đăk Nang 8 tuyến đường với tổng chiều dài 2,377km; xã Buôn Choah 6 tuyến đường với tổng chiều dài 3,112km; xã Nam Nung 01 tuyến đường với tổng chiều dài 1,892km và thị trấn Đăk Mâm 02 tuyến đường với tổng chiều dài 1,357km.

⁴ Thị trấn Đăk Mâm 270.810.480 đồng với 53 trường hợp; Nam Đà 75.365.180 đồng với 21 trường hợp; Nam Nung 93.486.000 đồng với 24 trường hợp; Đăk Sôr 56.386.400 với 20 trường hợp; Nam N'Đir 50.100.000 đồng với 16 trường hợp; Đức Xuyên 70.035.308 đồng với 15 trường hợp; Nam Xuân 44.172.800 với 15 trường hợp; Đăk Nang 38.980.100 đồng với 11 trường hợp; Đăk Drô 76.298.800 đồng với 18 trường hợp; Quảng Phú 24.379.200 đồng với 7 trường hợp; Tân Thành 3.879.600 đồng với 01 trường hợp.

⁵ Xã Đăk Sôr: 02 trường hợp (đã xử phạt VPHC); thị trấn Đăk Mâm: 03 trường hợp (chưa xử phạt VPHC 02); xã Đăk Nang: 03 trường hợp (chưa xử phạt VPHC 02); xã Đức Xuyên: 01 trường hợp (đã xử phạt VPHC); xã Nam Nung: 01 trường hợp (chưa xử phạt VPHC); xã Quảng Phú: 01 trường hợp (chưa xử phạt VPHC) và xã Tân Thành: 03 trường hợp (chưa xử phạt VPHC).

- Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn: Chú trọng thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch và triển khai thực hiện quy hoạch chi tiết trên địa bàn. Trong năm 2023, đã triển khai lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đắk Mâm đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh) để làm cơ sở quản lý về đất đai, trật tự xây dựng, triển khai đầu tư và thu hút đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn thị trấn Đắk Mâm, phân đầu xây dựng thị trấn Đắk Mâm đạt các tiêu chuẩn đô thị loại IV.

+ Hướng dẫn UBND xã Nam Xuân rà soát, hoàn thiện hồ sơ Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Nam Xuân để trình thẩm định, phê duyệt theo quy định; Hoàn thiện công tác phê duyệt Đồ án điều chỉnh diện tích phân lô quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu trung tâm cụm xã Nâm Nung, huyện Krông Nô; Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Buôn Choah, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; Lấy ý kiến về Đồ án điều chỉnh, mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Đắk Drô, huyện Krông Nô... Tham mưu UBND huyện phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 khu trung tâm thị trấn Đắk Mâm đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Về Quy hoạch, đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp huyện Krông Nô: Phòng đã tham mưu UBND huyện đã thực hiện khảo sát, đánh giá, lựa chọn và đề xuất Quy hoạch, xây dựng tại vị trí mới thuộc xã Tân Thành, huyện Krông Nô với diện tích 25ha. Vị trí nêu trên đã được Huyện ủy đồng ý cho Chủ trương thống nhất đưa vào quy hoạch, đồng thời các sở, ban, ngành của tỉnh đã thực hiện khảo sát, đánh giá và thống nhất đề xuất UBND tỉnh tích hợp vị trí Cụm công nghiệp huyện Krông Nô (tại vị trí mới) vào Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

2.2. Thương mại - dịch vụ:

+ Tổng doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn huyện trong năm 2023 đạt 3.150 tỷ đồng, đạt 103,2% (3.150 tỷ đồng/3.051,3 tỷ đồng) so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023. Trong năm 2023 đã tổ chức 02 đợt trưng bày, giới thiệu tiềm năng phát triển các mặt hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu, các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của huyện, các ngành nghề truyền thống, hàng thủ công mỹ nghệ của các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện; tìm kiếm đối tác, phát triển tiêu thụ sản phẩm cho doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn ổn định sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ tại Hội chợ Công Thương vùng Tây Nguyên - Đắk Nông 2023 và Hội chợ, triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2023 tại thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Hội chợ đã thu hút hơn 15 HTX, các hộ kinh doanh với hơn 40 sản phẩm các loại tham gia trưng bày, giới thiệu, quảng bá.

+ Về cấp phép các mặt hàng kinh doanh có điều kiện: Trong năm 2023 đã thực hiện cấp 23 Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá; 01 giấy phép bán lẻ rượu; tham mưu UBND huyện cấp 09 Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai và thực hiện ký cam kết cho 30 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.

+ Về công tác An toàn thực phẩm, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: Trong 2023 huyện đã tổ chức 04 đợt kiểm tra liên ngành. Trong đó có 03 đợt kiểm tra liên ngành về chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, ATTP và 01 đợt kiểm tra liên ngành về hành nghề y, dược, y học cổ truyền, kinh doanh mỹ phẩm, thực phẩm chức năng. Kết quả Đoàn đã thực hiện kiểm tra 117 cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn toàn huyện. Qua kiểm tra đã phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 18 cơ sở sản xuất, kinh doanh với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành là 38.150.000 đồng.

- Dịch vụ vận tải hàng hoá, hành khách: Bến xe khách huyện đáp ứng được nhu cầu đi lại, vận chuyển của người dân trên địa bàn huyện, thực hiện đầy đủ, đúng quy trình giải quyết cho xe ra vào bến; Khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 46 triệu tấn.km đạt 103,4% KH năm; Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 43 triệu HK.km đạt 100,47% KH năm.

2.3. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

- Hoạt động sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện trong năm 2023 tương đối ổn định. Giá trị sản xuất Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong năm 2023 đạt 1.642,7 tỷ đồng đạt 101% (1.642,7 tỷ đồng/1.625 tỷ đồng) so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

- Về phát triển năng lượng tái tạo: Hiện nay trên địa bàn huyện có có tổng cộng 235 công trình điện mặt trời mái nhà với tổng công suất là 33.236,920 kWp đã thực hiện đấu nối lưới điện

- Tình hình sử dụng điện: Trong năm 2023 tình hình sử dụng điện trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh của nhân dân trên địa bàn huyện.

+ Tỷ lệ hộ sử dụng điện năm 2023 đạt 99,6%, trong đó tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên và an toàn trên địa bàn huyện đạt 97%; Tỷ lệ thôn, buôn, bon trên địa bàn huyện có điện lưới quốc gia đạt 100%. Tuy nhiên vẫn còn một số khu vực, cụm dân cư chưa có điện lưới quốc gia như: Khu vực Cụm dân cư H'Mông, thôn Phú Thịnh, xã Đăk Nang; Khu vực thôn Đăk Tân, xã Tân Thành.

+ Tổng sản lượng điện sản xuất (thủy điện, điện mặt trời) trong năm 2023 đạt 424,1 triệu kW; Số kW tiêu thụ điện thương phẩm ước đạt 64 triệu KW.

+ Trong năm 2023, UBND huyện đã thực hiện đầu tư xây dựng 2.254 mét đường dây trung áp; 481 mét đường dây hạ áp và Trạm biến áp 100kVA cấp điện cho khoảng 16 hộ dân tại thôn Phú Thịnh tại xã Đăk Nang. Với tổng kinh phí đầu tư xây dựng là 4.000.000.000 đồng (bốn tỷ đồng).

+ Ngoài ra trong năm 2023 Công ty điện lực Đăk Nông đã đầu tư xây dựng mới 4.597 mét đường dây trung áp, 4.083 mét đường dây hạ áp, 02 trạm biến áp với tổng công suất 320 kVA cấp điện cho khoảng 220 hộ dân tại thôn Phú Vinh, xã Quảng Phú, với tổng kinh phí đầu tư là 7,5 tỉ đồng. Hiện nay công trình đã hoàn thành và đã được đưa vào sử dụng từ ngày 27/10/2023 huyện làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

2.4. Về Khoa học và Công nghệ: Đã tổ chức thành công Hội thi sáng tạo kỹ thuật huyện Krông Nô lần thứ I năm 2023 với 17 sản phẩm giải pháp của 16 tác giả, nhóm tác giả tham gia ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Kết quả có 05 giải pháp sản phẩm đạt giải cấp huyện, trong đó 02 giải ba và 03 giải khuyến khích. Đồng thời, đề xuất 05 giải pháp sản phẩm đạt giải nêu trên dự thi hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đắk Nông lần thứ IV, năm 2022-2023; Kết quả 01 giải pháp đạt giải Nhì cấp tỉnh. Thực hiện tốt việc áp dụng, duy trì hệ thống ISO 9001:2015 năm 2023 và Quyết định ban hành chính sách, mục tiêu và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2023; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ chuyển tiếp từ năm 2022.

- Sáng kiến kinh nghiệm năm 2023: Trong năm 2023 đã tham mưu UBND huyện ban hành thông báo tiếp nhận hồ sơ xét phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả của sáng kiến trên địa bàn tỉnh để tổng hợp; tổng cộng có 33 sáng kiến cơ sở được công nhận (trừ lĩnh vực giáo dục không gửi số liệu để tổng hợp); có 12 sáng kiến đề nghị xét công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.

3. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Sản xuất nông nghiệp năm 2023 trong điều kiện thuận lợi, khó khăn thách thức đan xen. Trước tình hình biến đổi khí hậu tác động tiêu cực ngày càng lớn đến sản xuất nông nghiệp làm cho năng suất, chất lượng, hiệu quả chưa cao, chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế. Tuy nhiên, kết quả đạt được rất tích cực, đạt và vượt trên hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Tổng giá trị nông, lâm, ngư nghiệp (theo giá hiện hành) ước đạt 6.461 tỷ đồng/5.849 tỷ đồng đạt 110%KH; Giá trị trên 01 ha canh tác đạt 100 triệu đồng/90 triệu đồng đạt 112%KH

- Tổng diện tích gieo trồng, chăm sóc là 62.619 ha/62.026 ha đạt 101%KH. Tổng sản lượng lương thực đạt 139.585 tấn/136.846 tấn đạt 102%KH.

- Tổng diện tích chủ động tưới 20.051 ha, đạt 97,8%KH; Đảm bảo nguồn nước tưới cho 73% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới, đạt 100%KH.

- Diện tích nông nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến (CNC): 1.561 ha.

- Đã hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận vùng sản xuất cà phê ứng dụng công nghệ cao tại xã Năm Nung.

- Đang phối hợp với UBND xã Đức Xuyên hoàn thiện hồ sơ vùng nông nghiệp sản xuất ngô ứng dụng công nghệ cao tại xã Đức Xuyên.

- Triển khai mô hình VietGAP trên cây sầu riêng tại xã Năm Nung đã được cấp giấy chứng nhận VietGAP: Quy mô 5ha/ 3 hộ tham gia/HTX Ngọc Quân.

- Tổng diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt 619 ha.

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm đã có 15 sản phẩm với 04 sản phẩm 4 sao và 11 sản phẩm 3 sao.

- Thành lập mới 04/04 Hợp tác xã đạt 100%KH, nâng tổng hợp tác xã nông nghiệp lên 26 HTX, giải thể bắt buộc 02 HTX

- Tổng đàn gia súc 161.500 con/160.000 con đạt 100,6%KH.

- Tổng đàn gia cầm 615.000 con/600.000 con đạt 102,5%KH.

- Tổng diện tích ao nuôi 330ha/330ha đạt 100% KH.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật:

+ Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: năm 2023, tiêu hủy bắt buộc 32con/1.214 kg/ 03 ổ dịch (thôn Sơn Hà, xã Nam Xuân và thôn Phú Trung, thôn Phú Lợi, xã Quảng Phú).

+ Lấy 40 mẫu bệnh phẩm trên gia súc, gia cầm để xét nghiệm vi rút. Công tác tiêm phòng vắc xin: Vắc xin Lở mồm long móng được 7.647 liều/7.800 liều đạt 98% KH; Vắc xin Viêm da nổi cục được 4.218 liều/4.300 liều đạt 98% KH; Vắc xin Đại chó, mèo được 8.851 liều/9.500 liều đạt 93,1% KH;

+ Triển khai tháng tiêu độc khử trùng năm 2023 được 1.200 lít hoá chất (đợt 1: 600 lít/3.109 điểm; đợt 2: 600 lít/2.500 điểm);

- Năm 2023, kiểm soát giết mổ được 3.898 con gia súc, thu nộp ngân sách 27.286.000 đồng.

- Công tác vận động phát triển rừng đã thực hiện được 932,32 ha/970 ha đạt 96,1% KH.

- Thực hiện trồng được 95.960 cây xanh các loại; đạt 101,6% KH

- Tỷ lệ che phủ rừng ước thực hiện năm 2023 là 35,1% (bao gồm cả diện tích cây Cao su và Điều ngoài quy hoạch ba loại rừng).

- Giao đất, giao rừng cho 04 hộ gia đình với diện tích 73,7 ha.

- Năm 2023 ước đạt 02 xã đạt nông thôn mới, toàn huyện ước đạt 189 tiêu chí xã nông thôn mới, bình quân mỗi xã đạt 17,18 tiêu chí/xã đạt 114,53% KH; xã nông thôn mới nâng cao đạt 21 tiêu chí, bình quân mỗi xã đạt 5,25 tiêu chí/xã;

- Tổ chức lễ công bố xã Năm Nung đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2022; Tổ chức mở 2 lớp tập huấn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 dành cho cán bộ, công chức cấp xã, trưởng, phó ban phát triển thôn, buôn, bon.

- Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp phối hợp UBND các xã, thị trấn triển khai cấp con giống, tổ chức các lớp tập huấn cho các hộ tham gia liên kết, lắp các bảng giới thiệu cho các tổ chăn nuôi tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Triển khai đầu tư xây dựng công trình thủy lợi: Công trình cấp nước tập trung thôn Buôn Choah, xã Buôn Choah; Công trình cấp nước tập trung thôn Phú Vinh xã Quảng Phú; Công trình Kênh tưới ông Doãn Văn Dự, xã Đắk Nang.

- Công tác bố trí ổn định dân cư: Phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn triển khai lập thủ tục triển khai thực hiện dự án di dời dân vùng lũ xã Buôn Choah.

- Về diễn biến thiệt hại do thiên tai năm 2023: Không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản, công trình, nhà ở, sản xuất, nuôi trồng thủy sản, ước tính tổng giá trị thiệt hại trên 2,9 tỷ đồng.

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành việc chấp hành pháp luật về sản xuất kinh doanh thực phẩm, vật tư nông nghiệp và hoạt động các Hợp tác xã, các trang trại trên địa bàn huyện năm 2023 (Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 04/01/2023). Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 02 đợt kiểm tra/20 trang trại trên địa bàn huyện; 1 đợt kiểm tra việc chấp hành pháp luật về sản xuất, kinh doanh giống cây trồng của 17

cơ sở/9 xã, thị trấn. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, UBND huyện đã ban hành các Công văn chỉ đạo các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, sản xuất tại trang trại, hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý, hoàn thành trong quý I năm 2024.

4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

4.1. Đất đai

- Thực hiện công bố công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

- Đối với Kế hoạch sử dụng đất năm 2024: đã hoàn thiện, trình Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh phê duyệt tại Tờ trình số 184/TTr-UBND ngày 29/12/2023.

- Trong năm đã đôn đốc với UBND các xã, thị trấn Đắc Mâm triển khai đăng ký cấp GCNQSD đất; diện tích đăng ký kê khai đến ngày 31/12/2022 là: 146,26ha/370ha đạt 39,53% Kế hoạch UBND huyện giao. UBND huyện đã ban hành quyết định công nhận, cấp GCNQSD đất là 51,03ha/370ha đạt 13,79% Kế hoạch.

- **Công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai:** Trong năm 2023, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và cấp xã trên địa bàn huyện đã tiếp nhận 12.781 hồ sơ lĩnh vực Đất đai (trong đó: tiếp nhận mới trong kỳ 11.052 hồ sơ, tồn từ kỳ trước chuyển qua 1.729 hồ sơ; hồ sơ DVC TT toàn trình, một phần là 79 hồ sơ); đã giải quyết 8.211 hồ sơ, trong đó: đúng, trước hạn 7.367 hồ sơ, đạt tỷ lệ 89,7%; trễ hạn 844 hồ sơ chiếm tỷ lệ 10,3%; trả lại do không đủ điều kiện giải quyết 1.842 hồ sơ.

*** Kết quả triển khai Dự án Xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu quản lý đất đai huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông:**

- Hiện tại Công ty Cổ phần Địa chính và Tài nguyên Môi trường đã xây dựng xong dữ liệu không gian đất đai nền của 12/12 xã, thị trấn trên phần mềm VBDLIS, đã xin ý kiến UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường cho phép triển khai thực hiện trên phần mềm VBDLIS nêu trên, đồng thời đề xuất xin gia hạn thời gian thực hiện dự án đến 31/12/2025.

- Tiến độ thực hiện đăng ký kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Dự án: Đã hoàn thiện hồ sơ đo đạc, bàn giao hồ sơ nghiệm thu gồm bản đồ, mục kê cho 12/12 xã, thị trấn để triển khai giai đoạn đăng ký, kê khai, họp xét hồ sơ cấp đổi, cấp mới theo quy định.

Sau khi bàn giao, UBND các xã đã kiểm tra, họp xét chuyển về Chi nhánh VPĐKĐĐ Krông Nô để kiểm tra, thẩm định 2.230 hồ sơ. Trong thời gian tới, tiếp tục đôn đốc đơn vị tư vấn phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy nhanh công tác họp xét để cấp mới, cấp đổi và hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo dự án được duyệt.

*** Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:**

- Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với 355 hồ sơ/355 hộ (trên tổng 442 hồ sơ đã tiếp nhận, có 87 hồ sơ không đủ điều kiện).

- Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong năm UBND huyện đã góp ý về nhu cầu sử dụng đất của các đơn vị theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường.

*** Công tác bồi thường hỗ trợ, thu hồi đất.**

- Năm 2023, tổng số dự án cần thu hồi đất trên địa bàn huyện là 21 công trình, dự án (trong đó có 20 dự án chuyển tiếp và 01 dự án đăng ký mới năm 2023), kết quả triển khai thực hiện như sau:

+ Tổng số dự án đã hoàn thiện công tác thu hồi đất: 04 dự án, chiếm 19,05%.

+ Tổng số dự án đề nghị hủy bỏ: 02 dự án, chiếm 9,52%.

+ Tổng số dự án đang triển khai thực hiện các bước để thu hồi đất: 15 dự án, chiếm 71,43%.

*** Công tác kiểm tra xử lý vi phạm hành chính về đất đai:** ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai với tổng số tiền phạt là 50,5 triệu đồng.

*** Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại:** Tổng số đơn tiếp nhận: 14 đơn, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết 12 đơn, không thuộc thẩm quyền giải quyết 02 đơn. Theo đó phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện giải quyết 12 đơn; đang thụ lý giải quyết 02 đơn.

*** Phát triển quỹ đất:**

- Kết quả tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân: Trong năm 2023 tổ chức đấu giá thành 54 thửa đất với số tiền trúng đấu giá là 27.775.101.000 đồng.

- UBND các xã, thị trấn tiếp tục rà soát các quỹ đất nhỏ hẹp không đủ điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện giao đất theo quy định nhằm đảm bảo công tác quản lý nhà nước về đất đai và tăng thu ngân sách.

- Lũy kế đến hết ngày 29/12/2023 các tổng nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn huyện là 41.767/55.000 triệu đồng, đạt 75,94% kế hoạch tỉnh giao.

4.2. Khoáng sản

- Trong năm 2023, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái phép và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Công an huyện Krông Nô trong việc kiểm tra, xử lý vi phạm đối với trường hợp khai thác cát trái phép tại khu vực thôn Exa Nô, xã Đắk Drô, huyện Krông Nô; Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, khảo sát các khu vực mỏ khoáng sản (cát) trên địa bàn huyện dự kiến bổ sung vào quy hoạch khoáng sản tỉnh.

- Kiểm tra, xác minh huyện phản hồi thông tin báo chí liên quan đến hoạt động khai thác cát trên địa bàn huyện; Báo cáo UBND tỉnh các vụ việc phát sinh liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản xảy ra trên địa bàn huyện như: Khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn xã Quảng Phú, kiểm tra xác minh thông tin

báo chí phản ánh về tình trạng khai thác cát trên địa bàn xã Quảng Phú, xã Buôn Choah.

- Trong thời gian qua, tình trạng cải tạo, san lấp mặt bằng, khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện diễn ra phức tạp, theo đó trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phòng Tài nguyên và Môi trường đã kịp thời tham mưu UBND huyện các văn chỉ đạo, chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác đất, san lấp, cải tạo mặt bằng trên địa bàn huyện.

4.3. Môi trường

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường cùng UBND các xã kiểm tra, xác minh theo thông tin phản ánh của cư tri đối với hoạt động sản xuất gây ô nhiễm môi trường của Công ty TNHH Thành Lợi (chế biến mủ cao su), cơ sở thu mua phế liệu (DN Tuấn Anh xã Năm N’Đir). Thực hiện kiểm tra hoạt động của các lò sấy trên địa bàn huyện theo Quyết định của UBND huyện.

- Hướng dẫn hồ sơ môi trường của các cơ sở cửa hàng xăng dầu trên địa bàn huyện; Hướng dẫn thực hiện đánh giá hoàn thành hồ sơ minh chứng tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm.

- Đôn đốc, hướng dẫn triển khai, rà soát thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao năm 2022 và năm 2023;

4.4. Tài nguyên nước

- UBND huyện ban hành các văn bản triển khai Nghị định số 02/2023/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; đồng thời chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn huyện.

II. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ

1. Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch

- Thu ngân sách trên địa bàn 2023 là: 142.073/163.150 triệu đồng, đạt 87% dự toán tỉnh giao và 82% dự toán huyện xây dựng (142.073/173.150), đạt 70% so với cùng kỳ năm trước (142.073/202.268);

- Tổng hợp báo cáo Kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh của huyện hàng tháng, hàng quý, năm còn chậm tiến độ quy định.

- Nhiều đơn vị không thực hiện kiểm kê tài sản và dán nhãn kiểm kê hàng năm, do đó không phát hiện mất mát, dôi dư tài sản chưa ghi sổ sách, do đó, sổ sách kế toán chưa phản ánh đúng số liệu.

- Ở một số đơn vị tồn nhiều tài sản đã hư hỏng không còn sử dụng được nhưng đơn vị không thực hiện thủ tục thanh lý do đó, sổ sách của đơn vị thể hiện sử dụng tài sản vượt số lượng theo định mức quy định.

***Nguyên nhân:**

- Do sức mua bán trên thị trường không cao, sản lượng và giá một số mặt hàng nông sản tăng giảm thất thường tác động không nhỏ đến tình hình sản xuất,

kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn và phần nào có ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách chung của huyện. Bên cạnh, vẫn còn không ít khó khăn như: Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, vốn đầu tư thấp...dẫn đến khó khăn về vốn, nên sản xuất kinh doanh cầm chừng và có một số doanh nghiệp thua lỗ, phá sản nợ thuế không có khả năng nộp thuế. Công tác triển khai bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 còn chậm vì do công tác ủy quyền cho địa phương chậm.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện hàng tháng, hàng quý, năm còn chậm tiến độ quy định, chưa có sự so sánh với các số liệu liên quan, quan kiểm đánh giá rõ ràng về những kết quả thực hiện (đạt hoặc chưa đạt); phân tích cụ thể nguyên nhân chủ quan, khách quan, trách nhiệm của các cá nhân, tập thể liên quan và đề xuất phương hướng, giải pháp khắc phục,...

- Thủ trưởng các cơ quan đơn vị chưa quan tâm đúng mức đối với công tác quản lý tài sản công, thực hiện chế độ báo cáo chưa đúng thời gian, chưa đảm bảo nội dung (báo cáo tài sản năm 2023 chỉ mới 12/39 đơn vị nộp báo cáo, trong đó 02/12 xã nộp báo cáo (Xã Nam Đà, Năm Nung), còn lại 10 xã chưa nộp báo cáo năm 2023; báo cáo kê khai tài sản trên 10 triệu đồng còn 04/12 xã chưa nộp báo cáo kê khai gồm Buôn Choah, Đăk Nang, Tân Thành, Đăk Sôr).

- Kế toán các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn chưa nghiên cứu sâu các quy định về quản lý tài sản công để thực hiện đúng quy định (công khai theo chế độ, báo cáo kê khai, quy trình mua sắm, thanh lý...). Do đó, việc công khai chưa đầy đủ biểu mẫu và đảm bảo thời gian theo quy định, báo cáo kê khai chưa kịp thời, chưa báo cáo đầy đủ nội dung và kèm hồ sơ theo quy định, mua sắm không có quyết định mua sắm, quy chế sử dụng tài sản công chưa đầy đủ nội dung theo quy định.

2. Lĩnh vực Kinh tế và Hạ tầng

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm, khu vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ chưa có bước phát triển đột phá để khai thác tiềm năng, thế mạnh của huyện; ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất còn hạn chế. Hoạt động kết nối thị trường, xúc tiến đầu tư đã được chú trọng nhưng hiệu quả mang lại chưa cao.

- Bên cạnh những kết quả đạt được thì việc quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, cấp phép xây dựng và quản lý quy hoạch trên địa bàn huyện vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; một số địa phương còn để xảy ra tình trạng xây dựng sai mục đích sử dụng đất, chưa kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm.

- Tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện tuy được triển khai quyết liệt, đồng bộ. Vẫn còn tình trạng lấn chiếm hành lang giao thông đường bộ, việc kinh doanh, buôn bán tại một số vị trí điểm chợ xã, chợ tạm gây mất an toàn giao thông vẫn diễn ra (chợ chiều Nam Đà...).

- Vẫn còn một số nhiệm vụ, công việc tham mưu chưa đảm bảo thời gian giải quyết theo sự chỉ đạo của UBND huyện và yêu cầu của cấp ủy, các Sở, ngành của tỉnh (báo cáo cho các sở, ngành...); công tác giải quyết thủ tục hành chính còn trễ hẹn.

*** Nguyên nhân tồn tại hạn chế:**

- Khối lượng công việc của phòng nhiều, phức tạp; trong khi nhân lực nhân lực phòng Kinh tế và Hạ tầng trong năm chưa đảm bảo nên ảnh hưởng lớn đến nhiệm vụ chung của phòng; công tác tham mưu của một số bộ phận chuyên môn chưa kịp thời, sâu sát.

- Do thiếu nguồn lực đầu tư và vẫn còn nhiều vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng khi triển khai thực hiện các dự án.

- Một số chính quyền cấp xã chưa thực sự quan tâm chú trọng đến công tác quản lý trật tự xây dựng, quản lý quy hoạch, bảo vệ kết cấu hành lang an toàn đường bộ; công tác xử lý các trường hợp vi xây dựng nhà ở, coi nói lấn chiếm hành lang an toàn giao thông tại một số xã chưa xử lý dứt điểm, quyết liệt, còn né tránh...

- Tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện diễn biến phức tạp, số lượng phương tiện mô tô, ô tô đăng ký mới gia tăng trong những năm gần đây⁶; trong khi kết cấu hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ, chưa đáp ứng kịp sự gia tăng của phương tiện; đồng thời, ý thức và nhận thức chấp hành pháp luật giao thông của một số bộ phận người dân còn thấp.

3. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường

3.1. Lĩnh vực đất đai

- Việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai vẫn còn tình trạng hồ sơ trễ hạn, xử lý không đồng bộ giữa hồ sơ giấy và hồ sơ trên hệ thống một cửa, hồ sơ không đủ điều kiện chuyển trả nhiều lần gây bức xúc, kiến nghị của người dân.

- Công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 còn chậm so với quy định, danh mục các công trình, dự án đăng ký trong kế hoạch sử dụng đất chưa đảm bảo chất lượng, tính khả thi để thực hiện trong năm nên phải rà soát, chỉnh sửa nhiều lần.

- Vẫn còn tình trạng người dân tự ý chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chưa kịp thời phát hiện, xử lý.

- Việc triển khai thực hiện cấp mới, cấp đổi GCNQSD đất cho người dân theo dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện còn nhiều vướng mắc, chậm so với kế hoạch được duyệt.

- Công tác thực hiện bồi thường, thu hồi đất các dự án trên địa bàn huyện còn nhiều vướng mắc, chậm so với tiến độ đề ra. Việc cấp đổi, chỉnh lý GCNQSD đất cho người dân sau thu hồi còn chậm dẫn đến kiến nghị của người dân.

- Công tác giải quyết tranh chấp, kiến nghị về đất đai một số vụ việc còn kéo dài, chưa đến kết quả cuối cùng.

3.2. Lĩnh vực Khoáng sản:

- Hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt lợi dụng hoạt động cải tạo đất để san lấp mặt bằng vẫn còn xảy ra.

⁶ Mô tô đăng ký mới 4.618 phương tiện; ô tô đăng ký mới 328 phương tiện.

- Công tác quản lý các hoạt động khai thác cát dọc sông còn nhiều bất cập, hạn chế. Việc phân định rõ trách nhiệm để khắc phục sự cố sạt lở, bồi thường thiệt hại của hoạt động của Thủy điện và hoạt động khai thác cát còn gặp khó khăn, gây phát sinh đơn thư, khiếu nại.

- Chưa có hướng giải quyết nhu cầu đất san lấp cho người dân, việc tạm dừng gây khó khăn do nhu cầu sử dụng nguồn đất san lấp của người dân là cấp thiết, gây bức xúc trong nhân dân và khó khăn trong công tác quản lý của các cơ quan nhà nước.

3.3. Lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước

- Việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn chưa rộng khắp, chất thải nguy hại tuy có thu gom và xử lý nhưng chưa triệt để, nhất là vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật...

- Chưa bố trí được kinh phí để đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt ở đô thị và một số khu dân cư tập trung ở nông thôn, dẫn đến nguy cơ ô nhiễm môi trường nguồn nước là rất lớn.

- Các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn huyện hầu hết là cơ sở nhỏ, lẻ nằm xen kẽ trong các khu dân cư, phần lớn đều chưa chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, xử lý mùi hôi, thu gom và xử lý chất thải nên gây ô nhiễm môi trường xung quanh, dẫn đến phản ánh của người dân trong khu vực.

- Tình trạng khoan giếng của người dân vẫn xảy ra nhưng đơn vị thực hiện khoan giếng không có thông báo với cơ quan quản lý nhà nước.

* **Nguyên nhân khách quan:** Chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực còn nhiều bất cập, chồng chéo hoặc chưa có quy định cụ thể; nguồn lực bố trí để triển khai thực hiện một số nhiệm vụ chưa đảm bảo, kịp thời; Hồ sơ lưu trữ qua các thời kỳ không đảm bảo dẫn đến việc xác minh, giải quyết hồ sơ kéo dài.

*** Nguyên nhân chủ quan:**

+ Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện ở một số địa phương, đơn vị còn chưa quyết liệt, sâu sát, tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm vẫn còn xảy ra gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

+ Trình độ chuyên môn một số bộ phận, đơn vị còn chưa đồng đều, chưa đáp ứng được với yêu cầu, khối lượng công việc cũng như chất lượng trong công tác tham mưu.

+ Việc xác minh, giải quyết hồ sơ bước đầu của một số UBND cấp xã chưa chặt chẽ, chưa thực hiện hết trách nhiệm của UBND cấp xã (như công tác cấp giấy, công tác bồi thường, công tác giải quyết tranh chấp đất đai, công tác quản lý khoáng sản...).

+ Chưa thống nhất trong quan điểm giải quyết hồ sơ, thủ tục cho người dân dẫn đến hồ sơ chuyển trả nhiều lần. Tinh thần trách nhiệm của một số công chức, nhân viên các bộ phận trong quá trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai chưa cao.

+ Công tác phối hợp, trao đổi để giải quyết công việc giữa các cơ quan, UBND các xã còn chưa nhịp nhàng.

4. Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT

- Trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các cơ quan chuyên môn cấp huyện, UBND cấp xã còn lúng túng do gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do các văn bản quy định, văn bản hướng dẫn của cấp trên còn chưa đầy đủ, không thống nhất, đặc biệt về đối tượng hỗ trợ, cơ chế lồng ghép nguồn vốn, quy định tỉ lệ bố trí vốn đối ứng cao, sự thay đổi số lượng chỉ tiêu nông thôn mới tăng và nâng cao chất lượng từng tiêu chí so với giai đoạn trước....

- Quy trình đánh giá các tiêu chí vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện áp dụng theo Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ, tuy nhiên các quy định đánh giá còn chung chung, khó lượng hóa nên địa phương khó thực hiện.

- Thị trường tiêu thụ đối với các mặt hàng nông sản sản xuất theo tiêu chuẩn NNUDCNC còn chưa bền vững, giá cả thiếu ổn định và nhất là chưa có sự phân biệt rõ rệt về hiệu quả kinh tế của phương thức sản xuất truyền thống với phương thức sản xuất NNUDCNC nên chưa thật sự thu hút được các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư, nhân rộng.

- Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp: UBND tỉnh chưa có chính sách cụ thể để hỗ trợ thực hiện nên khó khăn trong quá trình thực hiện;

- Hợp tác xã: Nhu cầu hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể là rất lớn trong khi nguồn lực của huyện (đặc biệt là về quỹ đất công để hỗ trợ các THT, HTX đầu tư trụ sở làm việc, nhà xưởng,...) còn nhiều hạn chế, không đáp ứng được nhu cầu.

- Tình hình sạt lở bờ sông Krông Nô trên địa bàn huyện đang diễn biến phức tạp, gây mất đất sản xuất của người dân và gây thiệt hại các công trình giao thông, thủy lợi phục vụ sản xuất, dân sinh.

- Việc triển khai thực hiện cho thấy 02 chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp – chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp (Nghị định 116/2018/NĐ-CP và Nghị định số 57/2018/NĐ-CP) chưa thực sự mang lại hiệu quả, cụ thể như việc vay vốn theo Nghị định 116 rất khó tiếp cận, số vốn giải ngân thấp; chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp chưa trở thành động lực để kéo các nhà đầu tư, đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

- Dịch bệnh nguy hiểm vẫn còn xảy ra rải rác ở nông hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, quy trình chăm sóc nuôi dưỡng không đảm bảo các điều kiện an toàn sinh học việc, tiêu hủy gia súc để ngăn chặn lây lan có ảnh hưởng đến sinh kế của một số hộ dân; Công tác kiểm tra kiểm soát giết mổ động vật và lưu thông động vật trên địa bàn huyện còn rất lỏng lẻo; vì vậy luôn thường trực nguy cơ mất an toàn thực phẩm và tái phát, lây lan dịch bệnh nguy hiểm vật nuôi.

- Hiện nay, đội ngũ khuyến nông viên và cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn các xã, thị trấn không còn hoạt động nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác triển khai nhiệm vụ lĩnh vực khuyến nông, trồng trọt – bảo vệ thực vật. Mức hỗ trợ tiền công tiêm phòng, tiêu độc cho nhân viên thú y các xã, thị trấn, ban thôn dẫn đường còn thấp chưa tạo được sự nhiệt tình trong quá trình triển khai công tác phòng chống dịch bệnh.

II. Đề xuất của các cơ quan, đơn vị

1. Kiến nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp trong việc thực hiện các báo cáo kinh tế xã hội hàng tháng, quý, năm kịp thời, chớ chất lượng; báo cáo các nhiệm vụ chung do Huyện ủy, UBND huyện, Lãnh đạo UBND huyện giao.

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; Thực hiện việc quyết toán ngân sách, quyết toán dự án hoàn thành đúng quy định.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm, sâu sát trong công tác quản lý, sử dụng tài sản tại đơn vị, chỉ đạo kế toán nghiên cứu, tham mưu thực hiện công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản, công khai tài sản, công tác báo cáo kê khai và báo cáo hàng năm theo đúng chế độ quy định.

2. Đối với dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai:

- UBND xã Đăk Sôr: Đề nghị phòng Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Đơn vị tư vấn chỉnh sửa hoàn thiện bản đồ để thống nhất với xã và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Nô. Đồng thời, bám sát kế hoạch, phối hợp với UBND xã trong công tác đăng ký kê khai, cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận QSDĐ theo kết quả đo đạc CSDL.

- UBND xã Đăk Drô: đề nghị phòng Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo đơn vị tư vấn bố trí cố định người có chuyên môn làm việc với xã đồng thời xem xét đề xuất bố trí thêm trang thiết bị máy móc và nguồn nhân lực cán bộ công chức để triển khai thực hiện.

2. Công tác quản lý đất đai, giao đất

- UBND xã Đăk Drô: Đối với các thửa đất nông nghiệp mà vị trí không phù hợp (độ cao, thấp của đất), gây khó khăn trong việc canh tác của người dân, cần có hướng mở để cho người dân cải tạo phù hợp canh tác.

- UBND xã Đăk Sôr: Đề nghị phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện điều chỉnh quy hoạch điểm dân cư nông thôn để triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất đạt dự toán giao năm 2024.

- UBND xã Năm Nung: Đề nghị phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện tổ chức làm việc với Chi cục PTNN, phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND xã Năm Nung để thống nhất các nội dung để thực hiện giao đất cho các hộ dân di cư tự do đã được bố trí.

3. Giải quyết hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai, cấp mới, cấp đổi GCNQSDĐ

- UBND xã Đăk Sôr: Đề nghị phòng Tài nguyên và Môi trường Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Krông Nô hướng dẫn, thống nhất việc lồng ghép bản đồ tránh tình trạng mỗi nơi lồng ghép mỗi kiểu dẫn đến hồ sơ trả nhiều lần.

- UBND xã Năm Nung: Đề nghị phòng TN&MT huyện, Chi nhánh VPĐKĐĐ kiểm soát thời gian giải quyết các thủ tục chuyển mục đích, cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để giải quyết cho người dân đảm bảo thời gian quy định, tránh gây bức xúc của người dân.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024:

1. Về quy hoạch: Thực hiện hiệu quả, có tính khả thi cao các mục tiêu, nhiệm vụ của huyện tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, triển khai Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 của huyện đảm bảo chặt chẽ, phù hợp với các mục tiêu, định hướng phát triển huyện thời gian tới; triển khai các mục tiêu phát triển huyện theo quy hoạch quy hoạch, kế hoạch đề ra.

2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Tiếp tục thực hiện thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng và các nhà máy sản xuất công nghiệp phục vụ nông nghiệp như chế biến gạo, hoa quả, cà phê, ca cao, thức ăn gia súc, tận dụng lợi thế về nguồn nguyên liệu của địa phương; quản lý chặt chẽ, khai thác hợp lý, tiết kiệm cát, đá, đất sét sản xuất vật liệu xây dựng, ưu tiên sản xuất gạch không nung. Khôi phục và phát triển một số nghề thủ công, mỹ nghệ truyền thống, có lợi thế về nguyên liệu, thị trường, hàng lưu niệm cho khách du lịch.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, phối hợp với các cơ quan chức năng tỉnh để quảng bá tiềm năng, thế mạnh của huyện. Tạo mọi điều kiện cho các thành phần kinh tế, đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất.

- Triển khai kế hoạch Khuyến công năm 2024 nhằm mục tiêu khuyến khích phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội, lao động trên địa bàn huyện.

3. Phát triển Thương mại - Dịch vụ

- Khuyến khích phát triển các cơ sở thương mại, dịch vụ, đa dạng về sản phẩm hàng hóa, dịch vụ (kể cả vui chơi, giải trí, tham quan, du lịch...) nhất là cung ứng vật tư cần thiết cho sản xuất, đời sống, tiêu thụ sản phẩm, cung cấp thông tin thị trường, cung cấp và hướng dẫn kỹ thuật, công nghệ sản xuất, bảo quản sản phẩm, dịch vụ tín dụng tăng nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Tiếp tục thực hiện chuyên đổi mô hình quản lý kinh doanh và khai thác chợ theo kế hoạch. Từ đó tăng sức mua của người tiêu dùng, trao đổi hàng hóa, cung cấp thực phẩm, hàng hóa tiêu dùng cho nhân dân.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường, giá cả, chất lượng hàng hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động trong việc kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, đặc biệt là xăng dầu, khí hóa lỏng và các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân; ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, găm hàng, gian lận thương mại, tăng giá bất hợp lý, gây mất ổn định thị trường.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thu, chi ngân sách

Thực hiện tốt các quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi. Tăng cường công tác quản lý thu; điều hành thu, chi ngân sách và quản lý tài sản công chặt chẽ, tiết kiệm, bảo đảm kỷ cương tài chính ngân sách. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người nộp thuế trong sản xuất kinh doanh; Tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, ổn định thị trường để doanh nghiệp phát triển theo hướng bền vững, lâu dài nhằm nuôi dưỡng nguồn thu và tăng thu cho ngân sách. Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế, tập trung các hoạt động chống thất thu ngân sách. Thực hiện điều hành chi NSNN trong phạm vi dự toán được giao; chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi quản lý hành chính; giảm tối đa các khoản chi hội nghị, tiếp khách; hạn chế các khoản chi phát sinh ngoài dự toán.

5. Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đô loại IV đối với thị Đắk Mâm. Rà soát lại các tiêu chí phát triển đô thị, chủ động nguồn lực cho đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị như: Giao thông, cấp nước, thoát nước, điện chiếu sáng, viễn thông, cấp nước, hệ thống xử lý nước thải trong khu vực đô thị, khu dân cư, cây xanh đô thị.

- Đầu tư xây dựng và phát triển GTNT một cách thống nhất, cân đối, đồng bộ, đảm bảo sự liên hoàn giữa mạng lưới đường bộ địa phương; tăng cường công tác bảo trì đường GTNT đảm bảo khai thác hiệu quả, bền vững cơ sở hạ tầng giao thông hiện có; tiếp tục nâng cấp, cấp và xây dựng mới các công trình cơ sở hạ tầng giao thông mang lại hiệu quả kinh tế xã hội nhanh, trước hết là các tuyến đường huyện, các trục giao thông đối ngoại và các tuyến đường có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ an ninh, quốc phòng của huyện.

6. Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT:

Tập trung triển khai đề án cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phát triển các mô hình liên kết chuỗi giá trị cho những nông sản chủ lực của địa phương. Tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tập trung chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn các xã, thị trấn và nông dân thực hiện. Tập trung các giải pháp phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản năm 2024.

Chủ động trong công tác tổ chức phòng chống, chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra cũng như công tác khắc phục hậu quả, góp phần ổn định đời sống, sản xuất của người dân trên địa bàn huyện và góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/8/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về quản lý, bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững; nâng cao tỉ lệ che phủ rừng giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại các Đề án về lĩnh vực Lâm nghiệp của tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022- 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Krông Nô theo Kế hoạch đề ra.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý quản lý, điều hành Chương trình từ huyện, xã, thôn, buôn, bon; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn UBND các xã tổ chức thực hiện, xây dựng nông thôn mới; chủ động, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện ở các xã. Chỉ đạo tổ chức lồng ghép, sử dụng hiệu quả các Chương trình MTQG, dự án trên địa bàn để công tác xây dựng nông thôn mới đảm bảo đạt tiến độ đặt ra.

Khuyến khích phát triển bền vững kinh tế hợp tác, nông cốt là HTX với nhiều hình thức liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm, hợp tác đa dạng với nhiều thành phần kinh tế; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác hiệu quả, tạo điều kiện cho kinh tế hộ phát triển trên các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ; góp phần hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến - tiêu thụ - tiêu dùng; đảm bảo hài hòa lợi ích của chủ thể tham gia; tạo điều kiện hình thành những tổ hợp nông - công nghiệp - dịch vụ công nghệ cao....Tiếp tục hình thành và phát triển sản phẩm OCOP của các THT, HTX...

7. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường

- Thường xuyên tham mưu chỉ đạo công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện đảm bảo việc sử dụng đất theo đúng mục đích được giao, kịp thời xử lý các hoạt động tự ý cải tạo mặt bằng, san lấp, chuyển nhượng trái phép. Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về đất đai nhằm đảm bảo việc sử dụng đất của người dân đúng quy định, hạn chế tình trạng tranh chấp, khiếu nại.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác cát dọc sông và xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện nhất là tình trạng khai thác đá núi lửa, đất làm vật liệu san lấp...;

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn huyện hoàn thiện các hồ sơ pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Ngoài ra các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ đã được UBND huyện Quyết định phê duyệt tại Chương trình công tác trọng tâm phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND huyện phê duyệt tại Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024 trên địa bàn huyện và theo các Quyết định phê duyệt Chương trình công tác trọng tâm của các Phòng, ban, đơn vị đã được UBND huyện phê duyệt

V. Phương hướng thực hiện năm 2024

Các cơ quan, đơn vị trên cơ sở Chương trình công tác trọng tâm của UBND huyện đã phê duyệt tại Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 để bám sát triển khai thực hiện; các phòng ban đơn vị được UBND huyện phê duyệt chương trình công tác trọng tâm năm 2024 (Phòng Tài chính – Kế hoạch; Tài nguyên – Môi trường; Kinh tế - Hạ Tầng, Ban quản lý DA&PTQĐ; Nông nghiệp và PTNT; Trung

tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp huyện) tại các Quyết định số 3546/QĐ-UBND ngày 25/12/2023, Quyết định số 3648/QĐ-UBND ngày 28/12/2023, Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 27/12/2023, Quyết định số 3657/QĐ-UBND ngày 29/12/2023, Quyết định số 3656/QĐ-UBND ngày 29/12/2023, Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 26/12/2023.....đảm bảo tiến độ chỉ tiêu theo KH đã được phê duyệt. Phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND huyện phê duyệt tại Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024 trên địa bàn huyện

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Kinh tế năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của UBND huyện Krông Nông./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban: TCKH, TNMT, NN&PTNT BQLDA&PTQĐ, TTDVKTNN;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Đăng Ánh